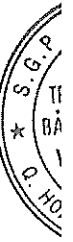


**Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ
Vietcombank - Cardif**

Báo cáo tài chính tóm tắt

ngày 31 tháng 12 năm 2015



Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank - Cardif

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Báo cáo của kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính tóm tắt	1
Bảng cân đối kế toán tóm tắt	2
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt	3
Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	4



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
16 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam

Tel : + 84 4 3831 5100
Fax: + 84 4 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 61091673/17866713

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: **Hội đồng Thành viên**
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank - Cardif

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 25 tháng 03 năm 2016, từ trang 02 đến trang 04, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank - Cardif đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 25 tháng 03 năm 2016. Báo cáo tài chính này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank - Cardif.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank - Cardif đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Saman Bandara
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2036-2013-004-1

Lê Đức Linh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1672-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 03 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị: đồng Việt Nam

STT	NỘI DUNG	Số cuối năm	Số đầu năm (trình bày lại)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	602.072.673.841	358.574.300.560
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	16.749.443.228	6.901.084.967
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	540.510.762.680	323.830.929.951
3	Các khoản phải thu	44.662.498.238	26.880.966.159
4	Tài sản ngắn hạn khác	149.969.695	961.319.483
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	132.186.798.796	351.760.932.554
1	Tài sản cố định	3.073.883.343	3.122.413.879
1.1	Tài sản cố định hữu hình	1.175.602.238	1.672.100.859
	Nguyên giá	5.416.336.103	5.283.037.314
	Giá trị hao mòn lũy kế	(4.240.733.865)	(3.610.936.455)
1.2	Tài sản cố định vô hình	1.898.281.105	1.450.313.020
	Nguyên giá	8.620.791.344	7.057.336.961
	Giá trị hao mòn lũy kế	(6.722.510.239)	(5.607.023.941)
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	114.880.338.610	333.005.607.722
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	961.821.274	375.378.011
4	Tài sản dài hạn khác	13.270.755.569	15.257.532.942
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	734.259.472.637	710.335.233.114

STT	NỘI DUNG	Số cuối năm	Số đầu năm (trình bày lại)
IV	NỢ PHẢI TRẢ	108.587.776.413	83.188.430.302
1	Nợ ngắn hạn	7.024.189.532	10.225.083.007
2	Dự phòng nghiệp vụ	87.099.738.955	66.743.110.035
3	Các khoản phải trả khác	14.463.847.926	6.220.237.260
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	625.671.696.224	627.146.802.812
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	600.000.000.000	600.000.000.000
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	7.379.718.066	7.379.718.066
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	18.291.978.158	19.767.084.746
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	734.259.472.637	710.335.233.114

Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Ông Vũ Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc thứ nhất

Bà Yong Lai Yin
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 03 năm 2016

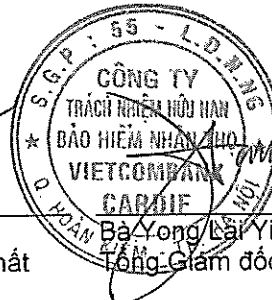
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị: đồng Việt Nam

STT	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước (trình bày lại)
1	DOANH THU	105.997.370.441	119.316.241.113
	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	63.024.678.494	67.140.686.021
	Doanh thu hoạt động tài chính	42.970.146.105	52.163.090.365
	Thu nhập hoạt động khác	2.545.842	12.464.727
2	CHI PHÍ	(107.428.030.150)	(101.530.040.777)
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(28.408.269.605)	(35.064.323.563)
	Chi phí hoạt động tài chính	(802.042.388)	(439.478.889)
	Chi phí bán hàng	(21.420.952.969)	(21.267.330.926)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(56.796.765.188)	(43.903.915.448)
	Chi phí khác	-	(854.991.951)
3	Tổng (lỗ)/lợi nhuận kế toán	(1.430.659.709)	17.786.200.336
4	Dự phòng đảm bảo cân đối	-	(171.339.117)
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	(44.446.879)	(4.931.870.316)
6	(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.475.106.588)	12.682.990.903

Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng

Ông Vũ Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc thứ nhất



Bà Yong Lai Yin
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 03 năm 2016

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

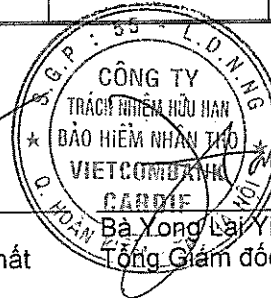
vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Số cuối năm	Số đầu năm (trình bày lại)
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác/Tổng tài sản	%	18,00	49,52
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	82,00	50,48
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	14,79	11,71
	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	85,21	88,29
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	6,76	8,54
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	79,33	32,35
4	Tỷ suất sinh lời			
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	(0,19)	2,50
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	%	(1,39)	10,63
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(0,24)	2,02


Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Kế toán trưởng


Ông Vũ Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc thứ nhất


Bà Xong Lai Yin
Tổng Giám đốc



Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 03 năm 2016